**CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ**

**LẦN THỨ 5 CỦA CÂU LẠC BỘ UNG THƯ DẠ DÀY THẾ GIỚI TẠI TP. HỒ CHÍ MINH**

**Thời gian: 31/7 – 02/8/2025**

**Địa điểm: ĐHYD Cần Thơ, 179 Nguyễn Văn Cừ, Phường Ninh Kiều, TP. Cần Thơ**

**CHỦ TỌA VÀ BÁO CÁO VIÊN QUỐC TẾ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | GS. Ichiro Uyama | Khoa Phẫu thuật  Đại học Y Fujita, Toyoake, Aichi **(Nhật Bản)** |
| 2 | GS. Sang-Uk Han | Khoa Ung thư Dạ dày  Bệnh viện Đại học Ajou, Suwon **(Hàn Quốc)** |
| 3 | GS. Takahiro Kinoshita | Khoa Phẫu thuật Dạ dày  Bệnh viện Trung tâm Ung thư Quốc gia khu vực phía Đông, Tokyo **(Nhật Bản)** |
| 4 | GS. Sun Young Rha | Khoa Ung thư, Trung tâm Ung thư Yonsei, Trường Y Đại học Yonsei, Seoul **(Hàn Quốc)** |
| 5 | GS. Nunobe Nunobe | Khoa Phẫu thuật Dạ dày  Bệnh viện Ung thư thuộc Quỹ Nghiên cứu Ung thư Nhật Bản (JFCR), Tokyo **(Nhật Bản)** |
| 6 | GS. Takuji Gotoda | Khoa Tiêu hóa, Bệnh viện Viện Ung thư Tokyo **(Nhật Bản)** |
| 7 | GS. Jimmy So | Khoa Phẫu thuật Tiêu hóa trên  Bệnh viện Đại học Quốc gia, Viện Ung thư Đại học Quốc gia **(Singapore)** |
| 8 | GS. Do Joong Park | Khoa Phẫu thuật và Viện Nghiên cứu Ung thư  Trường Y Đại học Quốc gia Seoul **(Hàn quốc)**  Bệnh viện Đại học Quốc gia Seoul, Seoul **(Hàn Quốc)** |
| 9 | GS. Chika Kusano | Trường Y, Đại học Kitasato, Kanagawa **(Nhật Bản)** |
| 10 | GS. Seong Ho Kong | Khoa Phẫu thuật và Viện Nghiên cứu Ung thư  Trường Y Đại học Quốc gia Seoul **(Hàn quốc)**  Bệnh viện Đại học Quốc gia Seoul, Seoul **(Hàn Quốc)** |
| 11 | GS. Hyoung Il Kim | Trung tâm Ung thư Dạ dày, Trung tâm Ung thư Yonsei, Khoa Phẫu thuật  Trường Y Đại học Yonsei **(Hàn Quốc)** |
| 12 | GS. Daisuke Takahari | Khoa Ung thư Y học  Trường đại học Y khoa, Đại học Gunma, Gunma **(Nhật Bản)** |
| 13 | GS. Fumiaki Ishibashi | Khoa Tiêu hóa  Bệnh viện Ichikawa, Đại học Quốc tế Y tế và Phúc lợi, Chiba **(Nhật Bản)** |
| 14 | GS. Shannon Chan | Khoa Phẫu thuật, Khoa Y  Đại học Trung Quốc Hồng Kông (**Hồng Kông**) |
| 15 | GS. Lau Peng Choong | Phẫu thuật viên Khoa Tiêu hóa trên  Bệnh viện Pantai, Kuala Lumpur **(Malaysia)** |

**CHỦ TỌA VÀ BÁO CÁO VIÊN VIỆT NAM**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1 | GS TS BS. Trần Bình Giang | Chủ tịch Hội PTNS và Ngoại khoa Việt Nam, Bệnh viện Việt Đức |
| 2 | GS TS BS. Phạm Như Hiệp | Phó chủ tịch Hội PTNS và Ngoại khoa Việt Nam, Bệnh viện Trung ương Huế |
| 3 | PGS TS BS. Nguyễn Hoàng Bắc | Phó chủ tịch Hội PTNS và Ngoại khoa Việt Nam, Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 4 | PGS. TS. BS. Nguyễn Đức Tiến | Tổng thư ký Hội PTNS và Ngoại khoa Việt Nam |
| 5 | GS TS BS. Trần Thiện Trung | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 6 | PGS TS BS. Phạm Thọ Tuấn Anh | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 7 | PGS TS BS. Phạm Văn Bình | Bệnh viện K |
| 8 | PGS TS BS. Quách Trọng Đức | Bệnh viện Nhân dân Gia định |
| 9 | PGS TS BS. Đỗ Trọng Hải | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 10 | PGS TS BS. Nguyễn Văn Hải | Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 11 | PGS TS BS. Phạm Đức Huấn | Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City |
| 12 | PGS TS BS. Lê Việt Khánh | Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức |
| 13 | PGS TS BS. Võ Duy Long | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 14 | PGS TS BS. Phạm Văn Năng | Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ |
| 15 | PGS TS BS. Lê Văn Quang | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 16 | PGS TS BS. Lâm Việt Trung | Bệnh viện Chợ Rẫy |
| 17 | PGS TS BS. Nguyễn Anh Tuấn | Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 |
| 18 | PGS. TS BS. Đặng Quốc Ái | Bệnh viện E |
| 19 | TS BS. Đinh Văn Chiến | Bệnh viện Đa khoa Hữu nghị Nghệ An |
| 20 | TS BS. Võ Thị Ngọc Diễm | Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 21 | TS BS. Hồ Hữu Đức | Bệnh viện Thống Nhất |
| 22 | TS BS. Nguyễn Hoàng | Bệnh viện Đại học Y Hà Nội |
| 23 | TS BS. Nguyễn Ngọc Hùng | Bệnh viện Bạch Mai |
| 24 | TS BS. Phạm Công Khánh | Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh TP. Hồ Chí Minh |
| 25 | TS BS. Nguyễn Võ Vĩnh Lộc | Bệnh viện Chợ Rẫy |
| 26 | TS BS. Nguyễn Công Nguyên | Bệnh viện Bạch Mai |
| 27 | TS BS. Lê Quang Nhân | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 28 | TS BS. Vũ Xuân Vinh | Bệnh viện Bạch Mai |
| 29 | BS CKII. Nguyễn Viết Hải | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 30 | ThS BS. Nguyễn Văn Dư | Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 |
| 31 | ThS BS. Nguyễn Thị Thoại An | Bệnh viện Ung Bướu |
| 32 | ThS BS. Trần Quang Đạt | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 33 | ThS BS. Phạm Văn Điệp | Bệnh viện Bình Dân |
| 34 | BSCK2. Nguyễn Kim Kiên | Bệnh viện Đồng Nai |
| 35 | ThS BS. Tiêu Loan Quang Lâm | Bệnh viện Chợ Rẫy |
| 36 | ThS BS. Nguyễn Phú Lộc | Bệnh viện Ung Bướu |
| 37 | BS. Trần Duy Phước | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 38 | ThS BS. Hà Hải Nam | Bệnh viện K Hà Nội |
| 39 | BSCK1. Hoàng Thị Nga | Bệnh viện Bình Dân |
| 40 | ThS BS. Đoàn Thùy Nguyên | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 41 | ThS BS. Đặng Quang Thông | Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh |
| 42 | ThS BS. Đỗ Đình Toàn | Bệnh viện Hải Phòng |
| 43 | TS BS. Nguyễn Duy Sinh | Viện di truyền TPHCM, công ty Gen solution |
| 44 | BS CKII. Huỳnh Thị Mỹ Huỳnh - | Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ |
| 45 | BSCK1. Phạm Thị Tuyết Minh | Bệnh viện Bình Dân |
| 46 | ThS. BS Nguyễn Hoài Kim | Bệnh viện Bình Dân |

|  |  |
| --- | --- |
| **NGẢY 31/7/2025** | |
| 08:00-08:30 | Tiếp đón |
| 08:30-14:30 | Mổ truyền trực tiếp   * 2 ca: ESD * 1 ca PTNS cắt bán phần dưới dạ dày * 1 ca PTNS cắt toàn bộ dạ dày |
| **NGÀY 01/8/2025** | |
| 07:00 - 07:50 | Đón tiếp |
| **PHIÊN 1**  **07:50 – 10:30** | **Chủ tọa**  **PGS TS BS. Nguyễn Hoàng Bắc – PGS TS BS. Đỗ Trọng Hải - PGS TS BS. Phạm Văn Năng - GSTS. Takuji Gotoda** |
| 07:50 - 08:10 | Khai mạc |
| 08:10 - 08:30 | Tổng quan về di căn hạch trong ung thư dạ dày  **PGS TS BS. Phạm Văn Bình \_ Bệnh viện K** |
| 08:30- 08:50 | Các thử nghiệm lâm sàng đang thực hiện tại Nhật Bản  **GS TS. Takahiro Kinoshita - Bệnh viện Trung tâm Ung thư Quốc gia khu vực phía Đông, Tokyo (Nhật Bản)** |
| 08:50 - 09:10 | Điều trị vi khuẩn H. pylori trong phòng ngừa ung thư dạ dày: khi nào, cho ai và phác đồ gì?  **GS TS. Chika Kusano - Trường Y, Đại học Kitasato, Kanagawa, Nhật Bản** |
| 09:10 - 09:30 | Tầm soát ung thư dạ dày như thế nào hiệu quả?  **GS TS. Fumiaki Ishibashi – Bệnh viện Ichikawa, Đại học Quốc tế Y tế và Phúc lợi, Chiba (Nhật Bản)** |
| 09:30 - 09:50 | Ung thư dạ dày và sự khác biệt theo chủng tộc tại quốc gia đa sắc tộc  **GS TS. Lau Peng Choong – Bệnh viện Pantai, Kuala Lumpur (Malaysia)** |
| 09:50 - 10:10 | Thảo luận |
| 10:10 - 10:30 | Giải lao |
| **PHIÊN 2**  **10:30 – 12:30** | **Chủ tọa**  **GS. TS. BS. Trần Bình Giang - GS TS BS. Trần Thiện Trung – PGS TS BS. Phạm Thọ Tuấn Anh – PGS TS BS. Lê Văn Quang** |
| 10:30 - 10:50 | Điều trị ung thư dạ dày qua nội soi  **GS. TS. Takuji Gotoda - Bệnh viện Viện Ung thư Tokyo (Nhật Bản)** |
| 10:50 - 11:10 | Cắt toàn bộ dạ dày do ung thư: chỉ định, kỹ thuật và kết quả  **GS. TS Nunobe Nunobe - Bệnh viện Viện Ung thư thuộc Quỹ Nghiên cứu Ung thư Nhật Bản (JFCR)** |
| 11:10 - 11:30 | Đủ chứng cứ áp dụng phẫu thuật nội soi cho cắt phần xa dạ dày do ung thư tiến triển  **PGS TS BS. Võ Duy Long – Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh** |
| 11:30 - 11:50 | Cập nhật điều trị ung thư vùng tâm vị dạ dày  **GS TS. Jimmy So – Bệnh viện Đại học Quốc gia, Viện Ung thư Đại học Quốc gia (Singapore)** |
| 11:50 - 12:10 | Phẫu thuật bảo tồn chức năng dạ dày điều trị ung thư  **GS TS. Do Joong Park –Bệnh viện Đại học Quốc gia Seoul (Hàn Quốc)** |
| 12:10 - 12:30 | Thảo luận |
| **12:30 - 13:30** | **ĂN TRƯA** |
| **PHIÊN 3**  **13:30 – 15:30** | **Chủ tọa**  **GS TS BS. Phạm Như Hiệp - PGS TS BS. Phạm Đức Huấn – PGS TS BS. Nguyễn Anh Tuấn – PGS TS BS Nguyễn Đức Tiến** |
| 13:30 - 13:50 | Phẫu thuật dạ dày cá thể hóa với sự hỗ trợ của hình ảnh huỳnh quang  **GS TS. Seong Ho Kong - Trường Y Đại học Quốc gia Seoul, Bệnh viện Đại học Quốc gia Seoul (Hàn Quốc** |
| 13:50 - 14:10 | Phẫu thuật cắt phần gần dạ dày  **PGS TS BS. Lâm Việt Trung – Bệnh viện Chợ Rẫy** |
| 14:10 - 14:30 | Kinh nghiệm cắt dạ dày bằng robot Hàn Quốc  **GS TS. Hyoung Il Kim –Trường Y Đại học Yonsei (Hàn Quốc)** |
| 14:30 - 14:50 | Phẫu thuật cắt dạ dày bằng hệ thống robot da Vinci SP  **GS TS. Ichiro Uyama – Đại học Y Fujita, Toyoake, Aichi (Nhật Bản)** |
| 14:50 - 15:10 | Phẫu thuật cắt dạ dày bằng hệ thống robot mới Sentire  **GS TS. Shannon Chan – Đại học Trung Quốc Hồng Kông** |
| 15:10 - 15:30 | Thảo luận |
| 15:30 - 15:50 | Giải lao |
| **PHIÊN 4**  **15:50 – 18:00** | **Chủ tọa**  **PGS TS BS. Nguyễn Văn Hải – PGS TS BS. Lâm Việt Trung – PGS TS BS. Phạm Văn Bình - GS. Sang-Uk Han** |
| 15:50 - 16:10 | Điều trị toàn thân trước và sau phẫu thuật ung thư dạ dày di căn và chưa di căn  **GS TS. Sun Young Rha – Bênh viện Đại học Yonsei (Hàn Quốc)** |
| 16:10 - 16:30 | Hệ thống đánh giá chất lượng của Hàn Quốc trong ung thư dạ dày  **GS TS. Sang-Uk Han – Bệnh viện Đại học Ajou (Hàn Quốc)** |
| 16:30 - 16:50 | Điều trị ung thư dạ dày giai đoạn trễ ở Bệnh viện Trung Ương Huế  **GS TS BS. Phạm Như Hiệp – Bệnh viện Trung Ương Huế** |
| 16:50 - 17:10 | Những tiến bộ trong công nghệ đóng vai trò quan trọng trong điều trị ung thư dạ dày  **PGS TS BS. Nguyễn Anh Tuấn – Bệnh viện Trung ương Quân đội 108** |
| 17:10 - 17:30 | Hoá trị hỗ trợ ung thư dạ dày  **GS TS. Daisuke Takahari – Bệnh viện Đại học Gunma, Gunma (Nhật Bản)** |
| 17:30 - 17:40 | Ứng dụng giải trình tự gen thế hệ mới trong ung thư dạ dày  **TS BS. Nguyễn Duy Sinh – Viện di truyền TPHCM, Gen solution** |
| 17:40 - 18:00 | Thảo luận |
| **18:00 - 21:00** | **TIỆC TỐI** |
| **NGÀY 02/8/2025** | |
| **PHIÊN 5**  **08:30 – 10:30** | **BÁO CÁO KHOA HỌC** |
| **Chủ tọa** | **PGS TS BS. Nguyễn Anh Tuấn – PGS TS BS. Quách Trọng Đức**  **TS BS. Trần Phùng Dũng Tiến – BS CKII. Nguyễn Viết Hải** |
| 08:30 - 08:45 | Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giải phẫu bệnh ung thư dạ dày giai đoạn sớm  **TS BS. Võ Thị Ngọc Diễm – Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh** |
| 08:45 - 08:54 | Vai trò dinh dưỡng trong điều trị ung thư dạ dày  **BS CKII. Nguyễn Viết Hải - Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh** |
| 08:54 - 09:00 | Điều trị hỗ trợ và tạm bợ trong ung thư dạ dày tiến triển.  **BS CKII. Huỳnh Thị Mỹ Huỳnh - Bệnh viện Ung bướu Cần Thơ** |
| 09:00 - 09:06 | Đánh giá kết quả dài hạn của nhóm bệnh nhân phẫu thuật nội soi cắt bán phần xa dạ dày điều trị ung thư dạ dày giai đoạn tiến triển tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện E và Bệnh viện Thanh Nhàn  **PGS. TS BS. Đặng Quốc Ái - Bệnh viện E** |
| 09:06 - 09:12 | Trình bày kỹ thuật ESD cắt an toàn 1 tổn thương ở dạ dày có xơ hóa nặng ở lớp dưới niêm mạc.  **TS BS. Lê Quang Nhân – Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh** |
| 09:12 - 09:18 | Đánh giá đặc điểm phẫu thuật và xác định tỉ lệ tai biến, biến chứng của phẫu thuật cắt dạ dày sau hóa trị.  **BSCK1. Hoàng Thị Nga – Bệnh viện Bình Dân** |
| 09:18 - 09:24 | Tính khả thi, an toàn và kết qủa sớm của PTNS cắt toàn bộ mạc treo dạ dày điều trị ung thư dạ dày tiến triển  **PGS TS BS. Nguyễn Ngọc Hùng - Bệnh viện Bạch Mai** |
| 09:24 - 09:30 | Tính khả thi và hiệu quả của PTNS cắt dạ dày, nạo hạch D2 bảo tồn thần kinh X  **TS BS. Vũ Xuân Vinh - Bệnh viện Bạch Mai** |
| 09:30 - 09:36 | Kết quả thực hiện ERAS trong phẫu thuật nội soi điều trị ung thư dạ dày tại Trung tâm Phẫu thuật tiêu hóa – Bệnh viện Bạch Mai  **TS BS. Nguyễn Công Nguyên - Bệnh viện Bạch Mai** |
| 09:36 - 09:42 | Đánh giá kết quả theo dõi 3 năm giữa hai nhóm có và không sử dụng ICG trong phẫu thuật nội soi cắt dạ dày vét hạch D2  **ThS BS. Nguyễn Văn Dư – Bệnh viện Trung ương Quân đội 108** |
| 09:42 - 09:48 | Dinh dưỡng trước mổ cắt dạ dày do ung thư  **TS BS. Hồ Hữu Đức – Bệnh viện Thống Nhất** |
| 09:48 - 09:54 | Kết quả sớm phẫu thuật nội soi cắt phần gần dạ dày  **ThS BS. Phạm Văn Điệp – Bệnh viện Bình Dân** |
| 09:54 - 10:00 | Điều trị biến chứng xì rò và hẹp miệng nối qua nội soi  **TS BS. Phạm Công Khánh – Bệnh viện Đa khoa Tâm Anh TP. Hồ Chí Minh** |
| 10:00 - 10:06 | Đánh giá kết quả sớm của phẫu thuật nội soi cắt gần toàn bộ dạ dày trong điều trị ung thư biểu mô tuyến tại Bệnh viện K  **ThS BS. Hà Hải Nam – Bệnh viện K** |
| 10:06 - 10:12 | Kết qủa sớm của phẫu thuật nội soi cắt dạ dày, miệng nối Billroth I điều trị ung thư dạ dày tại Bệnh viện Đại học Y Hà Nội  **TS BS. Nguyễn Hoàng - Bệnh viện Đại học Y Hà Nội** |
| 10:12 - 10:18 | Kết qủa sớm của cắt dưới niêm dạ dày điều trị ung thư sớm tại Bệnh viện Trung ương quân đội 108 Hà Nội  **ThS BS. Dương Thị Tuyết - Bệnh viện Trung ương quân đội 108 Hà Nội** |
| 10:18 - 10:30 | Thảo luận |
| 10:30 - 10:50 | Giải lao |
| **PHIÊN 6**  **10:50 – 12:30** | **BÁO CÁO KHOA HỌC** |
| **Chủ tọa** | **PGS TS BS. Lê Việt Khánh – PGS TS BS. Nguyễn Ngọc Hùng – TS BS. Nguyễn Hoàng – ThS BS. Trần Quang Đạt** |
| 10:50 - 10:56 | Kết quả phẫu thuật nội soi cắt dạ dày nạo hạch điều trị ung thư dạ dày tiến triển tại Bệnh viện Chợ Rẫy  **TS BS. Nguyễn Võ Vĩnh Lộc – Bệnh viện Chợ Rẫy** |
| 10:56 - 11:02 | Kết quả PTNS cắt phần gần dạ dày điều trị ung thư tâm vị Siewert II  **ThS BS. Tiêu Loan Quang Lâm – Bệnh viện Chợ Rẫy** |
| 11:02 - 11:08 | Modified phẫu thuật Kamikawa  **ThS BS. Đoàn Thùy Nguyên - Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh** |
| 11:08 - 11:14 | Xây dựng mô hình tiên đoán tái phát sau điều trị triệt để ung thư dạ dày giai đoạn II, III dựa trên ctDNA  **ThS. BS. Đặng Quang Thông - Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh** |
| 11:14 - 11:20 | Tiên lượng ung thư dạ dày di căn giới hạn còn tốt  **BS CKII. Nguyễn Viết Hải - Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh** |
| 11:20 - 11:26 | Modified phác đồ DCS trong điều trị ung thư dạ dày tiến xa  **ThS BS. Trần Quang Đạt - Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh** |
| 11:26 -11:32 | Kết quả sớm PTNS cắt dạ dày nạo hạch D2 do ung thư tại Bệnh viện Đồng Nai  **BS CKII. Nguyễn Kim Kiên - Bệnh viện Đồng Nai** |
| 11:32 - 11:38 | Kết quả bước đầu phẫu thuật cắt dạ dày – nạo hạch sau hoá trị tân hỗ trợ  **ThS BS. Nguyễn Thị Thoại An – Bệnh viện Ung Bướu** |
| 11:38 - 11:44 | Kết quả và tính an toàn của phác đồ SOX trong ung thư dạ dày di căn  **ThS BS. Nguyễn Phú Lộc - Bệnh viện Ung Bướu** |
| 11:44-11:50 | Nghiên cứu so sánh Billroth I, Billroth II và Roux-en-Y sau phẫu thuật cắt dạ dày đoạn xa do ung thư dạ dày  **BS. Trần Duy Phước - Bệnh viện Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh** |
| 11:50 - 11:56 | Kết quả của phẫu thuật nội soi cắt dạ dày đối với ung thư dạ dày T4a  **TS BS. Đỗ Đình Toàn – Bệnh viện Đa khoa Hải Phòng** |
| 11:56 - 12:04 | Kết quả của phẫu thuật nội soi cắt phần xa dạ dày đoạn miệng nối Delta trong điều trị ung thư dạ dày  **TS BS. Đinh Văn Chiến – Bệnh viện Đa khoa Hữu nghị Nghệ An** |
| 12:04 - 12:10 | Ảnh hưởng của nuôi ăn sớm qua đường tiêu hóa đến sự phục hồi chức năng ruột sau phẫu thuật cắt dạ dày phần xa do ung thư  **BSCK1. Phạm Thị Tuyết Minh – Bệnh viện Bình Dân** |
| 12:10 – 12:16 | Đặc điểm lâm sàng – mô bệnh học và kết quả phẫu thuật của ung thư tuyến dạ dày ở bệnh nhân trẻ tuổi  **ThS. BS Nguyễn Hoài Kim – Bệnh viện Bình Dân** |
| **12:16 - 12:30** | **Thảo luận và bế mạc** |